Garden Grove, Mar. 25/99

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thơ, Chủ tịch Hội Gia đình Tù nhân Chính trị Việt Nam.

---

Kính thưa Bà Chủ tịch.

Tôi là NGUYỄN TRUNG HƯNG, cựu tù nhân chính trị, đi HO/18, hiện định cư tại xx

Việt thư này kính gửi đến Bà, để xin Bà giúp đỡ cho gia đình một đứng nghiệp của tôi đang gặp trở ngại với sở Di Trú.

Báo Người Việt số 4854 ngày 23.3.99 xuất bản tại Westminster, California có đăng báo với đề cử ODP vẫn còn tiếp tục và Hội Gia đình Tù nhân Chính Trị Việt Nam cho biết có nhiều thành viên của Quốc Hội Hoa Kỳ đã gửi thư đến Bộ Ngoại Giao và Bà Uỷ viên Doris Meissner của Sở Di Trú yêu cầu chấm dứt hoạt động vụ thời xin cứu xét rộng rãi tế nhân cho đi định cư tại Hoa Kỳ các thành phần, trong đó có thành phần "quà phụ của tù nhân chính trị".

Tôi xin gửi đến Bà Chủ tịch Hồ sơ của Bà Nguyễn-thị-Điểm, quà phụ của cô tù nhân chính trị Nguyễn Trung để xin Bà vui lòng giúp đỡ. Tôi xin chân thành cảm tạ ơn Bà.

Cô tù nhân chính trị Nguyễn Trung, nguyên là HSQ CSQG/ngành Đặc Biệt, Bến/CSQG/Khánh Hòa, bị giam cầm tại Trại A30 (Tỉnh Phú Khánh) từ 10.5.1975 đến 2.11.1980. Chị và gia đình được cấp hồ chiếu theo chương trình HO/26 1995. Trong khi chờ đợi đi phỏng vấn, chẳng may chết đột ngột ngày 6.9.92 hậu quả do cảm lạnh trong thời gian giam cầm hay trại tị nạn UN. Do đó, vợ và 4 con chị đã bị phái đoàn phỏng vấn ngày 22.1.1994 từ chối.

---

Ngày 20.3.94, Bà Nguyễn thị-Điểm có gởi thư đến ô. Giám đốc chương trình ODP tại Bangkok Thailand

xin tái xét. Bà Diễn có đính kèm theo lá đơn 2 tờ khai của Ô. Đoàn Như Đính và Nguyễn thanh Long đã từng đi Cải tạo chung một trại với Cố Nguyễn Trung, xác nhận cái chết Nguyễn Trung là do hậu quả của căn bệnh trong thời gian giam cầm trong trại tù Công an - Đồn xin chúng tôi giúp đỡ cho đến khoảng tháng 10/1998 thì Bà Diễn lại nhận toàn bộ hồ sơ khoản trả lại -

Kính thưa Bà Chủ tịch,

Tôi vừa nhận được thư của Nguyễn - Ngọc - Oanh là con của Cố Nguyễn Trung và quà phụ Nguyễn thị Diễn gửi kèm hồ sơ như tôi trình bày, thì tình cờ tôi đọc Báo Người Việt thấy Hội Gia đình Tù nhân chính trị Việt Nam không bảo vệ liền kề tái xét vụ này - Vì vậy, tôi với Chuyển đến Bà Chủ tịch hồ sơ này và khẩn cầu Bà giúp đỡ cho gia đình Cố tù nhân Chính trị Nguyễn Trung, may ra vợ và 4 con ông Trung sẽ được thoát cảnh oan nghiệt, ra đi định cư, an cư nhận nào đau khổ của một gia đình, một gia tộc -

Một lần nữa xin Bà Chủ tịch nhận nơi đây lòng chân thành tri ân của chúng tôi.

Kính thư.

Nguyễn Trung Thông

Diên Khánh ngày 18 tháng 3 năm 1999.

Kính thăm hai bác.

Đầu thư, con xin cầu chúc hai bác và gia đình sức khỏe và được nhiều ân chúa.

Hôm nay Hiệu thự đệ Mỹ, tiện thể cháu có đôi hàng thăm bác, và xin bác giúp cho gia đình cháu: Diêc xa đi diện H.O.

Thưa bác: Sau khi ba của cháu mất, gia đình của cháu có đi phỏng vấn qua thư mời. nhưng bị từ chối vì ba cháu đã mất.

Trước khi chia tay, bà người Mỹ của toán phỏng vấn rất thông cảm hoàn cảnh của gia đình cháu và có bảo bề túc hồ sơ chứng minh cái chết của ngày hôm nay bắt nguồn từ Diêc cải tạo hôm trước. thì phái đoàn sẽ cứu xét cho đi. Riêng cá nhân bà thì bà rất thương xót nhưng nguyên tắc vẫn là nguyên tắc, Sau đó gia đình cháu có nhờ 2 người chứng: có cải tạo chung và hiểu biết rành rọt về cái bệnh và chết của ba cháu. Sau một thời gian chờ đợi tái cứu xét thì đột nhiên khoảng tháng 10 năm 1998 phái đoàn thà toàn bộ hồ sơ coi như hồ sơ đã bị đóng.

Bây giờ gia đình cháu chẳng biết kêu cứu vào đâu, theo lẽ công bằng thì điều này đối với gia đình cháu, là một thiệt thòi lớn.

Hôm nay cháu xin gởi bác hồ sơ của gia đình cháu và nhờ bác (trong khả năng) can thiệp dùm.

Xin phép được thay mặt cho gia đình chân thành cám ơn hai bác

Kính chào hai bác

cháu

Nguyễn-ngọc-Oanh.

Nhatrang, ngày 20 tháng 3 năm 1994.

/(KÍNH GỬI : Ông Giám đốc Chương trình ODP
tại Bangkok THAILAND.

Thưa ông,

Tôi tên Nguyễn thị Điểm, sinh năm 1930, mang Hộ chiếu số PT.II44I8/90DCI cấp tại Hà nội ngày I5.I2.90, hiện thường trú tại thôn Sơn Thạnh, xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa là vợ ông Nguyễn Trung người có tên đứng đầu danh sách H.O 26.I95 (đã chết trước khi phỏng vấn).

Nay đệ đơn xin ông Giám đốc đặc trách Chương trình ODP tại Thái Lan vui lòng tái xét trường hợp dưới đây :

Qua thư mời của phòng Lãnh sự Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh, tôi và ba con trai tôi có tên :

- Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1956, hộ chiếu mang số PT.II4420/90.DCI ;

- Nguyễn Ngọc Dũng sinh năm 1964 , hộ chiếu mang số PT.II4422/90.DCI ;

- Nguyễn Ngọc Tuấn sinh năm 1966, hộ chiếu mang số PT.II4424/90.DCI.

Chúng tôi vào trình diện ngày 22.OI.1994 để nơi đây làm thủ tục nhập cảnh (HO.26.I95). Tại đây bốn người được chấp thuận gặp phái đoàn phỏng vấn, nhưng cuối cùng bị phái đoàn nêu lý do chồng tôi chết không do hậu quả của căn bệnh từ ở trong trại học tập cải tạo, do đó kết quả mẹ con chúng tôi không đủ điều kiện để được cho định cư tại Hoa Kỳ.

Nay để có cơ sở cứu xét và chứng minh việc chồng tôi chết sau khi cải tạo về do bị hậu quả của bệnh từ lúc còn ở trong trại học tập cải tạo, tôi xin đính theo đơn này những nhân chứng biết rất rõ nguyên nhân chồng tôi chết là do hậu quả của căn bệnh đang trong khi học tập cho đến lúc ra tù. Những nhân chứng này cùng học tập chung với chồng tôi có tên sau đây :

I) Ông Đàm Nhi Định sinh năm I933 tại Kontum, ngụ tại Diên Khánh,Khánh Hòa, tập trung cải tạo tại trại A.40 và A.30. Ra trại ngày 2/II/I980. Được phép định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO.24-I69 (đính giấy xác nhận có công chứng kèm theo đây) ;

2) Ông Nguyễn Thành Long, sinh năm I940, học tập cải tạo tập trung tại trại A.40 + A.30, ra trại ngày 2/II/I980, hiện ngụ tại Trường Lạc, Diên Khánh, Khánh Hòa. Số Hộ chiếu PTI670/92 DCI. Đăng ký xuất cảnh diện HO.37 (đính theo đây giấy xác nhận có công chứng).

.../2

Vậy, kính xin Ông Giám đốc cho tôi xét lại tình trạng cụ thể về nguyên nhân của cái chết chồng tôi là do hậu quả của bệnh từ đó trong trại cải tạo về, và sau đó vẫn còn tiếp tục bệnh mà không cứu chữa được, để nhờ đó chấp thuận cho bốn mẹ con chúng tôi được xuất cảnh theo nguyện vọng.

Chúng tôi xin thành thật biết ơn./-

Kính đơn.

NGUYỄN THỊ ĐIỂM.

ĐÍNH KÈM THEO ĐƠN :

- Bản chính Giấy xác nhận của nhân chứng Đoàn Nhi Định (có công chứng )
- Bản dịch thuật giấy xác nhận nói trên do văn phòng Tư vấn Pháp Luật tại TP. Hồ Chí Minh ngày 22.3.1994 số 0984.
- Bản chính Giấy xác nhận của nhân chứng Nguyễn Thành Long (có công chứng)
- Bản dịch dịch thuật giấy xác nhận nói trên do văn phòng Tư vấn Pháp luật tại TP. Hồ Chí Minh ngày 22.3.1994 số 0984.
- Bản sao Thư mời ngày 31.12.1989 để gặp Phái đoàn phỏng vấn (RO.26.195).
- Bản sao Giấy ra viện do Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa cấp.
- Bản sao Giấy chứng nhận phẫu thuật do Bệnh viện Khánh Hòa cấp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 220810705

Họ tên NGUYỄN TRÙNG

Sinh ngày 02-10-1930

Nguyên quán Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

Nơi thường trú Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỨNG NHẬN: SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày tháng 8 năm 1992

Nguyễn Thị Thuý Lợi
CÔNG CHỨNG VIÊN

Dân tộc: Kinh Tôn giáo : thiên chúa

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Seo chấm cỡ cm trên sống sống mũi phải

Ngày 21 tháng 10 năm 1987

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Nguyễn Đức

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 08/8 1992

Nguyễn Thị Tuyết Lợi
CÔNG CHỨNG VIÊN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Socialist Republic of Viet Nam**

# HỘ CHIẾU
# Passport

SỐ
No. PT114416/90-ĐC1

2

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN TRUNG

Ngày sinh *Date of birth*

1930

Nơi sinh *Place of birth*

Thanh Hoá

Chỗ ở *Domicile*

Thanh Hoá

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

3

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

*Photo and signature of the passport bearer*

BỊ CHÚ — *REMARKS*



THỊ THỰC — *VISAS*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 114416 XC

Cấp cho Nguyễn Trường

Cùng với 1 trẻ em

Đến nước: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ

Cửa khẩu: Tân Sơn Nhất

Trước ngày 15-6-1991

Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 199

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Trường

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
*This passport is valid up to*

15 . 12 . 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
*This passport bearer is allowed to travel to*

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990
*Issued at* *on*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
*CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER*

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số [redacted]

Họ tên NGUYỄN THỊ DIỄN

Sinh ngày 07-08-1930

Nguyên quán Diên toàn
Diên khánh, phú khánh

Nơi thường trú Diên thọ
Diên khánh, Phú Khánh

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 8 tháng 12

Nguyễn Hữu Thuyết Lợi

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

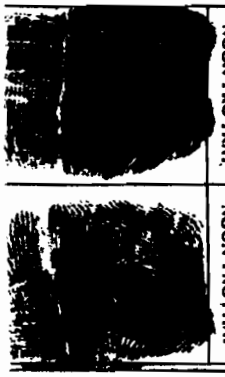

NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 0cm5 dưới sau cánh mũi trái

Ngày 04 tháng 04 năm 1979

TRƯỞNG TY CÔNG AN

TP.HỒ CHÍ MINH

Đại

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Socialist Republic of Viet Nam**

# HỘ CHIẾU

# Passport

Số
No. P.T 114418/90-ĐC1

2

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ ĐIỄN

Ngày sinh *Date of birth*

1930

Nơi sinh *Place of birth*

Phú Khánh

Chỗ ở *Domicile*

Khánh Hoà

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

3

**Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu**

***Photo and signature of the passport bearer***

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
*This passport is valid up to*

15 · 12 · 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
*This passport bearer is allowed to travel to*

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990
*Issued at* *on*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

– 5 –

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
*CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER*

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — *REMARKS*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA
CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÍNH
Nha Trang ngày 8/1/1992

CÔNG CHỨNG VIÊN

THỊ — *VISAS*

THỊ ẤT CẢ

114 18 XC

Cấp cho 2a Nguyễn thị Diễn
Cùng với ____ trẻ em
Đến nước: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu: Tân Sơn Nhất
Trước ngày 15-6-1991
Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 199

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270810625

Họ tên NGUYỄN NGỌC HÙNG

Sinh ngày 02-11-1956

Nguyên quán Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

Nơi thường trú Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 08 tháng 12

Nguyễn Thị Tuyết Lê

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dân tộc: kinh Tôn giáo: thiên chúa

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Seo trần 0cm5 C2cm dưới trước đầu mắt trái.

Ngày 24 tháng 10 năm 1987

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Nguyễn Đức Bửu

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Socialist Republic of Viet Nam**

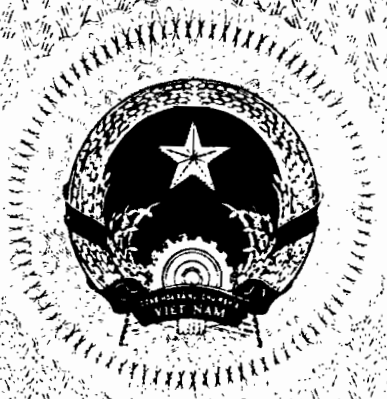


# HỘ CHIẾU

# Passport

Số
No. PT 114420/90-ĐC1

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN NGỌC HÙNG

Ngày sinh *Date of birth*

1956

Nơi sinh *Place of birth*

Diên Khánh

Chỗ ở *Domicile*

Khánh Hoà

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

*Photo and signature of the passport bearer*

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
*This passport is valid up to*

15 - 12 - 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
*This passport bearer is allowed to travel to*

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990
*Issued at* *on*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
*CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER*

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — *REMARKS*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA
CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÍNH
Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 92

Nguyễn Thị Tuyết Lê
CÔNG CHỨNG VIÊN

THỊ THỰC — *VISAS*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
Số 114420 XC
Cấp cho Nguyễn Ngọc Hiền
Cùng với 10 trẻ em
Đến nước: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu: Tân Sơn Nhất
Trước ngày 15 - 6 - 1991
Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 19..

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: [redacted]

Họ tên NGUYỄN NGỌC DŨNG

Sinh ngày 17-06-1954

Nguyên quán Diên Toàn
Diên Khánh Phú Khánh

Nơi thường trú Diên Toàn
Diên Khánh, Phú Khánh

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày ... tháng ... ngày 08-11-92

Nguyễn Thị Tuyết Lê

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

[illegible]

[illegible] ngày [illegible] tháng [illegible] năm [illegible]

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG PHÒNG - TV

Lê Văn Đại

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Socialist Republic of Viet Nam**

# HỘ CHIẾU
# Passport

Số / No. PT 114422/90-ĐC1

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN NGỌC DŨNG

Ngày sinh *Date of birth*

1964

Nơi sinh *Place of birth*

Diên Khánh

Chỗ ở *Domicile*

Khánh Hoà

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

*Photo and signature of the passport bearer*

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
*This passport is valid up to*

15-12-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
*This passport bearer is allowed to travel to*

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà nội ngày 15 tháng 12 năm 1990
*Issued at* *on*



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
*CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER*

| | |
|---|---|
| 1 | Họ và tên *Full name*<br>Ngày sinh *Date of birth*<br>Nơi sinh *Place of birth* |
| 2 | Họ và tên *Full name*<br>Ngày sinh *Date of birth*<br>Nơi sinh *Place of birth* |
| 3 | Họ và tên *Full name*<br>Ngày sinh *Date of birth*<br>Nơi sinh *Place of birth* |

8

BỊ CHÚ — *REMARKS*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA
CHỨNG NHẬN : SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày tháng ngày 01 / 8 / 1994

Nguyễn thị Thuật Lợi
CÔNG CHỨNG VIÊN

9

THỊ THỰC — *VISAS*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
Số 11442 XC
Họ tên: Nguyễn Ngọc Dưỡng
Quốc tịch: Việt Nam
Hộ chiếu số: Việt Nam
Cửa khẩu: Tân Sơn Nhất
Thời hạn ngày 15 - 6 - 1991
Cấp tại ngày 15 tháng 12 năm 1990
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 2 7 0 8 1 0 6 2 6

Họ tên NGUYỄN NGỌC TUẤN

Sinh ngày 12-12-1966

Nguyên quán Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

Nơi thường trú Diên thọ
Diên khánh, Phú khánh

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA

CHỨNG NHẬN: SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 8 năm 92

Nguyễn Thị Tuyết Lê

CÔNG CHỨNG VIÊN

Dân tộc: kinh Tôn giáo: thiên chúa

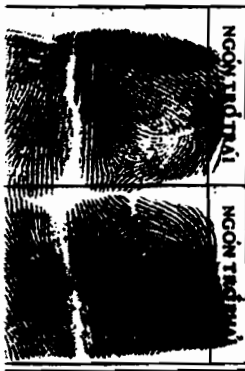

NGÓN TRỎ TRÁI



NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo thẳng 0cm5 cocm6 trên trước đuôi mắt trái.

Ngày 25 tháng 10 năm 1987

...ỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

...ễn Diêu

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Socialist Republic of Viet Nam**

# HỘ CHIẾU

# Passport

Số
No. PT114424/90-ĐC1

2

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN NGỌC TUẤN

Ngày sinh *Date of birth*

1966

Nơi sinh *Place of birth*

Diên Khánh

Chỗ ở *Domicile*

Khánh Hoà

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

3

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

*Photo and signature of the passport bearer*

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
*This passport is valid up to*

15-12-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
*This passport bearer is allowed to travel to*

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 1990
*Issued at* *on*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

Nguyễn Phương



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
*CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER*

1
Họ và tên *Full name*
Ngày sinh *Date of birth*
Nơi sinh *Place of birth*

2
Họ và tên *Full name*
Ngày sinh *Date of birth*
Nơi sinh *Place of birth*

3
Họ và tên *Full name*
Ngày sinh *Date of birth*
Nơi sinh *Place of birth*

VIỆT NAM

BỊ CHÚ — *REMARKS*

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH KHÁNH HÒA
CHỨNG NHẬN: SAO Y BẢN CHÍNH
Nhất ... ngày 07 / 8 / 1992

CÔNG CHỨNG VIÊN

THỊ THỰC — *VISAS*

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
Số 11424 XC
Cấp cho Nguyễn Ngọc Thái
Cùng với 1 con em
Đến nước: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
Qua cửa khẩu: Tân Sơn Nhất
Trước ngày 15 - 6 - 1991
Hà Nội ngày 15 tháng 12 năm 199
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Trưởng phòng

TY CÔNG AN PHÚ KHÁNH
TRẠI CẢI TẠO A.30

Số: 657 /GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập — Tự do — Hạnh phúc*

# GIẤY RA TRẠI

— Căn cứ chỉ thị số: 316/TTg ngày 22.8.1977 của Thủ tướng Chính phủ. Thông tư liên Bộ Nội Vụ — Quốc phòng số: 07/TTLB ngày 29.12.1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan, binh lính và nhân viên nguy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do Trại cải tạo A30 Ty công an Phú Khánh quản lý.

— Căn cứ quyết định số: 141/QĐ.30.9.1980 Bộ nội vụ
Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.

1— Nay cấp giấy ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

— Họ và tên: Nguyễn Trung — Bí danh: _____
— Họ tên thường gọi: _____
— Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1930
— Sinh quán: Diên Khánh. Phú Khánh
— Trú quán: Tân thạnh. Diên thọ Diên Khánh. Phú Khánh
— Quốc tịch: Việt nam — Dân tộc: Kinh
— Tôn giáo: Thiên chúa giáo — Đảng phái: _____
+ Cấp bậc, chức vụ trước khi bị TTCT: Trung Sĩ
Cơ trưởng tỉnh bảo quận Diên Khánh
— Ngày bị bắt hoặc TTCT: 10 5 1975
— Nay về cư trú tại: Tân thạnh. Diên thọ. Diên Khánh. Phú Khánh

2— Khi về địa phương đương sự phải xuất trình Quyết định này với Ủy ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết: đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân, và phải thi hành lệnh quản chế thời gian 12 tháng.

*Phú Khánh, ngày 2 tháng 11 năm 1980*

Lăn tay ngón trỏ phải

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

BAN GIÁM THỊ
Giám thị trưởng

Nhuỵ

Danh bản số: _____
Lập tại: _____

Nguyễn Giản

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Diên Thọ
Huyện, quận Diên Khánh
Tỉnh, thành phố K. Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

Mẫu TP/HT 12
Số 137
Quyển số 01

# GIẤY CHỨNG TỬ

Căn cứ giấy báo tử số 07 ngày 06 tháng 09 năm 1992
Của người (hoặc cơ quan) báo tử Nguyễn Ngọc Hùng
Nơi thường trú Diên Thọ Diên Khánh Khánh Hòa

Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu 220810625
Quan hệ với người chết con

NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết Nguyễn Trung Nam, nữ Nam
Sinh ngày tháng năm 1930
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Nơi thường trú Diên Thọ Diên Khánh Khánh Hòa

Chết ngày 06 tháng 09 năm 1992
Nơi chết Diên Thọ Diên Khánh Khánh Hòa

Nguyên nhân chết bệnh

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

Ngày 10 tháng 09 năm 1992.
T/M UBND
(Ký tên đóng dấu)

CABLE: INTERESCUE, NEW YORK
TELEX: 237811

# INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92706-2392 • (714) 953-6912

OC#.1.6287

*LEO CHERNE
*Chairman*

*RALPH M. BARUCH
*Vice Chairman*

*JAMES T. SHERWIN
*Chairman, Executive Committee*

*RICHARD M. HAMMER
*Chairman, Finance Committee/Treasurer*

*MRS. DONALD M. BLINKEN
*Vice President*

*CECIL B. LYON
*Vice President*

*LIONEL H. OLMER
*Vice President*

*BAYARD RUSTIN
*Vice President-International*

*MRS. LAWRENCE COPLEY THAW
*Vice President*

LIV ULLMANN
*Vice President-International*

ELIE WIESEL
*Vice President-International*

*ANNE WHITEHEAD CRAWFORD
*General Counsel*

*CHARLES STERNBERG
*Secretary*

ROBERT P. DE VECCHI
*Executive Director*

ALTON KASTNER
*Deputy Director*

H. ROY WILLIAMS
*Deputy Director-Operations*

BOARD OF DIRECTORS
THE OFFICERS AND
GARRETT G. ACKERSON, JR.
ROSE BECKER
ANGIER BIDDLE DUKE
ANTHONY D. DUKE
*H. WILLIAM FITELSON
*MRS. ANDREW GOODMAN
HERBERT G. GRAETZ
MORTON I. HAMBURG
RICHARD C. HOLBROOKE
GEORGE F. HRITZ
TOM KAHN
HENRY A. KISSINGER
RONALD S. LAUDER
*MARGERY LEVENSTEIN
JAY MAZUR
ROBIN McMILLIN
WARREN C. MEEKER
ALLEN MOORE
PETER A. NATHAN, M.D.
CATHERINE O'NEILL
CLAIBORNE PELL
RALPH A. PFEIFFER, JR.
THOMAS L. RHODES
JOHN RICHARDSON
JOHN P. ROCHE
FELIX ROHATYN
*OREN ROOT
DONALD RUMSFELD
ISADORE M. SCOTT
ALBERT SHANKER
JACOB SHEINKMAN
ADAM M. SHUB
*DOLORES C. SMITHERS
STEPHEN J. SOLARZ
H. PETER STERN
JAMES C. STRICKLER, M.D.
*CHARLES J. TANENBAUM
GEORGIA GOSNELL TRAVERS
WILLIAM J. VANDEN HEUVEL
*DANIEL WEINER, M.D.
*PETER W. WEISS
EDWIN J. WESELY
*LOUIS A. WIESNER
JOHN ELLIS K. WISNER

*EXECUTIVE COMMITTEE

Date :September 4th 1991

Ms.Anne Convery,JVAR for ODP
Consular Section-VPU
P.O.Box 58 American Embassy
APO San Francisco 96346-0001

Former ARVN Re-education camp over 5 years Potential Cat III

Subject : ODP application for Nguyen Trung family of 6

Adddress : Thon Son Thanh,Xa Dien Tho,Dien Khanh
Khanh Hoa,Viet Nam

Dear Ms.Convery

Enclosed is the lst page of the Affidavit of relationship,togethe with supporting documents,executed by Nguyen Xuan Hoa ) for his comrade in arm & family

Nguyen Xuan Hoa resides as follows :
US citizen No 13929635 Garden Grove,Ca

Home
Work

Please assign an IV Number to this file and advise which additional documents are required.

Yours very truly,

for Alicia Cooper
Director

AC : CH
Encl : Rease paper from Re-education Camp of PA,6 Exit-Permits and Notification letter on the Interview List No H26
CC : IRC-NY

IV NO. _____

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME NGUYEN XUAN HOA — YOUR ALIEN STATUS IS:

DATE OF BIRTH Jan-08-1953 — U.S. CITIZEN ☒ Number: 137.29625

PLACE OF BIRTH VIETNAM — PERMANENT RESIDENT ☐ A#

ADDRESS IN USA — REFUGEE ☐ A#

Garden Grove — DATE OF ENTRY INTO USA (mo. day year) 11 / 5 / 75

Ca — FROM WHICH COUNTRY? U.S.A

TELEPHONE NO. (HOME
(WORK — VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT TRC

II INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:
* The Principal Applicant(P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) NGUYÊN TRUNG

ADDRESS IN VIETNAM Thôn SƠN THANH, xã DIÊN THỌ, DIÊN KHÁNH, KHÁNH HÒA

HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? — CATEGORY?

DATE AND PLACE OF FILING:

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES Yes NO ____ NUMBER? FR: 114416 IV: 114426

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☐ SISTER ☐

OTHER COMRADE IN ARM (Specify) OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

| NAME In Vietnamese Order | DATE OF BIRTH mo/da/yr | PLACE OF BIRTH | SEX | MS | RELATION TO P.A. | ADDRESS |
|---|---|---|---|---|---|---|
| * 1. NGUYEN TRUNG | -/-/1930 | DIENKHANH | M | M | Principal Applicant | THÔN: SƠN THANH XÃ: DIÊN THỌ HUYỆN: DIÊN KHÁNH TỈNH: KHÁNH HÒA |
| 2. NGUYÊN THỊ DIÊN | -/-/1930 | PHÚ KHÁNH | F | M | WIFE | |
| 3. NGUYÊN NGỌC HÙNG | -/-/1956 | DIÊN KHÁNH | M | S | SON | |
| 4. NGUYÊN NGỌC DŨNG | -/-/1964 | DIÊN KHÁNH | M | S | SON | |
| 5. NGUYÊN NGỌC TUẤN | -/-/1966 | DIÊN KHÁNH | M | S | SON | |
| 6. NGUYÊN THỊ NGỌC TUYẾT | -/-/1969 | DIÊN KHÁNH | F | S | DAUGHTER | |
| 7. | / / | | | | | |
| 8. | / / | | | | | |
| 9. | / / | | | | | |
| 10. | / / | | | | | |
| 11. | / / | | | | | |
| 12. | / / | | | | | |
| 13. | / / | | | | | |
| 14. | / / | | | | | |

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

⊗ Bùi-Đắc-Hữu

Dấu vết riêng: Tàn nhang cách 2 ph trên giữa mày phải CVT

Cao: 1 th 45

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

Nha-Trang, ngày 14-10-1970

KT TRƯỞNG-TY CSQG KH/HÒA
PHÓ TRƯỞNG-TY

BÙI-ĐẮC-HỮU

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

Dấu vết riêng: Tàn nhang cách 1,5 PK dưới 1/2 trái môi dưới

Cao: 1 th 50

Nặng: 45

Chữ ký đương sự:

Nhatrang, ngày 14-10-70

KT.TRƯỞNG-TY CSQG KHÁNHÒA
Phó Trưởng-Ty

BÙI-ĐẮC-HỮU

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

Dấu vết riêng: Tàn nhang cách 2ph trên sau khóe phải miệng./-

Cao: 1 th 50

Nặng: 40 Kg

Nha-Trang, ngày 22/3 19 73

KT.CHỈ HUY TRƯỞNG CSQG KH.HÒA
CHỈ HUY PHÓ

BÙI-ĐẮC-HỮU

Ngón trỏ mặt

Ngón trỏ trái

Mr. HUU DAC BUI
1706 Hoyt Ave.
Everett, WA 98201
Tel:(206) [illegible]

EVERETT, September 03, 1992.

**CERTIFICATION**

I, the undersigned, HUU DAC BUI, born on October 08, 1919 in Vietnam, Assistant Chief of Police for the former Republic of Vietnam at Nhatrang city and Khánh-Hòa province from 1959 to 1975, fully realizing the seriousness of an oath and the penalties both Divine and human for perjury hereby solemnly declare that :

Mr. ***NGUYỄN - TRUNG :***

- Born on October 02, 1930 at Phú-Cốc, Diên-Khánh, Khánh-Hòa, Việt-Nam.

[illegible] at Sơn-Thạnh, Diên-Thọ, Diên-Khánh, Khánh-Hòa, Việt-Nam.

Was a police agent and served for many years at the Police office under the command of Lieutenant Colonel Trần-văn-Phương, my friend Nguyễn-văn Bộ and mine.

Enclosed are, on the next page, a photocopy of my picture in my police uniform and some of the paper-works which had my signatures on them.

Signature,

Hưu Đạc Bùi

Name typed or Printed:

HUU DAC BUI

Subscribed and sworn before me

this 3rd day of Sept. 1992.

Notary Public [illegible]

My commission expires 7-[illegible]

---

Signature,

Hưu Đạc Bùi

Name typed or Printed:

HUU DAC BUI

Subscribed and sworn before me

this 3rd day of September 1992.

Pastor of the Immaculate Conception Church

Rev. Denis E. Rowe

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence-Liberty-Happiness

---

# C E R T I F I C A T I O N

I, the undersigned, DOAN NEI DINH, born in 1933 in Kontum, presently residing at Son Thanh, Dien Tho, Dien Khanh, Khanh Hoa, ID Card No.220810599 issued on 24 Oct 1987 in Nha Trang.

Having presented myself for concentrated reeducation from 19 April 1975 to 2 Nov 1980 in Camp A.40 and A.30. Camp Release Certificate No.642/GRT dated 2 Nov 1980, being approved by the Socialist Republic of VietNam to leave for settlement in the USA under Category HO.24-169.

Certify hereby that:

During the reeducation period in the same team, the same Camp A.30 with Mr. NGUYEN TRUNG, I knew that he has often writhed because of a belly-ache. His health condition was gradually decreased. Mr.TRUNG has got the help of some prisoners to come to the Camp Medical Station for treatment. But his illness was not reduced for lack of means and medicines. It continued until his release. During the surveillance period, Mr.TRUNG and I have been assigned by the agricultural production Team to fulfill some works. Mr.TRUNG suffered from his illness becoming more and more serious until his death.

So, I make this certification, asking the leading levels to review the pathological file, so that Mr.TRUNG's family will be able to supplement their file for settlement in the USA under HO Category.

I am fully responsible for the above certification.

Nha Trang, 05 February 1994

The Declarant,

signed : DOAN NHI DINH

The State Notary Public Office of Khanh Hoa Province, certifies that Mr.DOAN NHI DINH, ID Card No.220849599 having his permanent address as stated in the paper, is a true person who has established and signed at the recto before me.

Nha Trang, 05 Feb 1994

(signed and sealed)

NGUYEN THI TUYET LOI

Notary Public

No. 0934

22.3.1994

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Street, 1st District, [illegible]

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence-Liberty-Happiness

---

# C E R T I F I C A T I O N

I, the undersigned, NGUYEN THANH LONG, born on 25.11.1940, former Non-commissioned Officer of the old regime, grade: First Sergeant, Special Police.

Being concentrated for reeducation in Camp A.40 + A.30 from 20 May 1975 to 2 Nov 1980. Release Decision No.664/GRT issued on 2 Nov 1980, presently residing at Truong Lac, Dien Lac, Dien Khanh, Khanh Hoa.

Exit registration under HO.37- Passport No.PT 1670/92-DCI.

Certify the fact occurred during the reeducation period with Mr.NGUYEN TRUNG, residing at Son Thanh, Dien Tho, Dien Khanh, Khanh Hoa, as follows:

During the reeducation period, two facts have occurred (Nov 1979 and April 1979). Mr.TRUNG's health condition was too poor. He often writhed because of a belly-ache. He told that during the reeducating labor, he felt a great pain in his bowels. His family paid a visit to him and brought him medicines, but to no avail. I thought it was a bowel disease (conjecture), so I applied to him the massage method and had him take turmeric pills soaked with bee honey. His illness was lessened for a short time. But later on, it continued to progress again, the turmeric pills not being efficient anymore. I recommended him to come to the Camp Medical Station for medicines. He got some medicines but to no avail. His illness continued until his release. When released, it was me to help him to come back to his home.

At home, he continued the medical treatment at a private doctor. He paid a visit to me, told me that his illness was not reduced. Until the day, I got the news that he died of stomach-ache.

This certification is made for Mr.TRUNG's family asking for reviewing his pathological file to supplement the exit file under HO Category. I am fully responsible for this certification.

Nha Trang, 05 February 1994
The declarant,
Signed: NGUYEN THANH LONG

The State Notary Public Office of Khanh Hoa Province, certifies that Mr.Nguyen Thanh Long, ID Card No.220757471 having his permanent address as stated in the paper, is a true person who has established and signed at the recto before me.

Nha Trang, 05 Feb 1994
(signed and sealed)
NGUYEN THI TUYET LOI
Notary Public

No. 0998
22.3.1994

Translation from Vietnamese presented to [illegible]
[illegible]
Street, 1st District, [illegible]

# JOINT VOLUNTARY AGENCY
## U.S.ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL. (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337


| Date/Ngày: 8 May 1998 | File Number/Hồ sơ số: IV-241956/H26-195 |
|---|---|

Dear ODP Applicant:

Reference is made to your refugee application with the US Orderly Departure Program (ODP). Your file has been reviewed based on present ODP eligibility criteria and it has been determined that you are not eligible to attend an interview to be considered for resettlement in the US through ODP. Your case has now been closed, and ODP will no longer maintain a file for your application. Enclosed please find all original documents contained in your file.

The only persons now eligible for an ODP refugee interview are those with existing files who can establish that they (1) were incarcerated for three or more years in a re-education facility; (2) were incarcerated for one or more years in a re-education facility, and either worked for the US government or a US private organization in Vietnam for one or more years, or underwent training in the US under US government auspices; (3) were widowed as a result of the death of a spouse either in a re-education facility or as a direct result of that incarceration; (4) are the beneficiary of a Refugee Relative Petition (Form I-730); or (5) are the parents of an unaccompanied minor in the US; (6) returned to Vietnam from a refugee camp overseas between October 1, 1995 and April 22, 1996, and are registered for the Resettlement Opportunities for Vietnamese Returnees (ROVR) program. Additionally, cases based on claims of Amerasian ethnicity continue to be processed through ODP.

**If you have a spouse, parent, child, or sibling living in the US who would be willing to file an immigrant visa petition (Form I-130) on your behalf, your relative should contact a local office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for further information.**

ODP-66
June 1997

Gởi đương đơn Chương Trình ODP:

Tham chiếu đơn xin định cư diện tị nạn của Ông/Bà đã nộp cho Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự (ODP). Hồ sơ của Ông/Bà đã được cứu xét dựa trên các tiêu chuẩn hợp lệ hiện thời của ODP và đã có quyết định là Ông/Bà không hội đủ điều kiện dự phỏng vấn để cứu xét cho định cư tại Hoa Kỳ qua Chương Trình ODP. Hồ sơ của Ông/Bà hiện đã bị đóng và ODP sẽ không còn lưu giữ hồ sơ để Ông/Bà xin định cư nữa. Xin Ông/Bà nhận lại tất cả bản chính của các giấy tờ có trong hồ sơ được gởi đính kèm theo đây.

Chỉ những ai hiện đủ tiêu chuẩn để ODP phỏng vấn theo diện tị nạn nếu họ đã có sẵn hồ sơ và chứng minh được là họ (1) đã bị giam giữ từ ba năm trở lên trong trại cải tạo; (2) đã bị giam giữ từ một năm trở lên trong trại cải tạo và hoặc đã làm việc cho chính phủ Hoa Kỳ hay cho một tổ chức tư nhân Hoa Kỳ tại Việt Nam từ một năm trở lên, hoặc đã dự huấn luyện tại Hoa Kỳ do chính phủ Hoa Kỳ bảo trợ; (3) là góa phụ có chồng hoặc đã chết trong trại cải tạo hoặc chết mà nguyên nhân trực tiếp là do việc giam giữ gây ra; (4) là người thừa hưởng theo đơn xin diện tị nạn của thân nhân (Mẫu I-730); hoặc (5) là cha mẹ của con còn vị thành niên đi một mình ở Hoa Kỳ; (6) đã hồi hương từ trại tị nạn ở nước ngoài về Việt Nam trong thời gian từ ngày 1 tháng Mười năm 1995 đến ngày 22 tháng Tư năm 1996 và hiện đang đăng ký với Chương Trình Cơ Hội Tái Định Cư Cho Người Việt Nam Hồi Hương (ROVR). Ngoài ra, những trường hợp căn cứ trên lời khai nhận là trẻ lai Mỹ tiếp tục được cứu xét qua Chương Trình ODP.

**Nếu Ông/Bà có người phối ngẫu, cha mẹ, con cái, hoặc anh chị em tại Hoa Kỳ muốn đứng đơn xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho Ông/Bà, thân nhân của Ông/Bà phải liên lạc với Văn Phòng Di Trú và Nhập Tịch (INS) tại địa phương để biết thêm chi tiết.**

# THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/*Kính gởi* DIEN HUNG, DUNG, XUAN, TUYET : IV# HO26-195
(ODP applicant/*Tên người đứng đơn*)

1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ Beed applicant deceased - 1992 - Refused from Beed on 1992 no application by released because of illness

U.S. INTERVIEW TEAM
31 JAN 95
HO CHI MINH CITY
Date/*Ngày*

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
*Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ*

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

# SỞ DI TRÚ NHẬP CƯ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) *Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.*

*Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp quy định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.*

*Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.*

*Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.*

*Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.*

2) *Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thư đính kèm).*

3) *Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tạm Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:*

3a) *Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.*

3b) *Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.*

3c) *Những người con độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.*

Please see the reverse for an English translation
*(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)*

NGUYEN TRUNG HÙNG

Garden Grove, CA

- good bless, 1 day check
sau khi ra tha (12
năm 1 lần)

APR 0 3 1993

7/4/93

To: Ms KHUC MINH THO

Falls Church, VA